

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày: 11-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Đình Hùng.

+ Bà Lê Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Đinh Đức H - sinh ngày: 10/4/1991 tại Quảng Nam; nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; số CCCD: 049091014673, cấp ngày: 17/8/2021; nghề nghiệp: Lái xe Grap; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Đức T (s) và bà Nguyễn Thị T1 (s); vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn V - sinh ngày: 15/4/1984 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT: Xóm D, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; số CCCD: 036084014485, cấp ngày: 31/5/2023; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc V1 (s) và bà Trịnh Thị N (s); đã có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ra bản án số: 38/2019/HS-ST xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Đức H:* Ông Nguyễn Thành Đ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Đoàn Luật sư thành phố Đ (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Đức H:* Ông Đinh Đức T - sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị T1 – sinh năm: 1969 (cha mẹ ruột của bị cáo), nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09h ngày 17/3/2024, Nguyễn Văn V đi xe Grap do Đinh Đức H điều khiển nên nhờ H tìm chỗ mua ma túy, H đồng ý và chở đến Bến xe Đ tìm người bán ma túy nhưng không có nên chở V quay về. Vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H liên hệ với một nam thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Facebook Đen N1 để hỏi mua ma túy, nam thanh niên hẹn H đến khu vực gần Bệnh viện H1 thuộc thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng để giao dịch ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS: 91G1-249.63 đến chở Nguyễn Văn V từ đường M phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng đến điểm hẹn để mua ma túy. Trên đường đi, V hứa trả công cho H 450.000 đồng. Sau khi đến điểm hẹn, V giao số tiền 800.000 đồng và lấy gói thuốc Caraven bên trong chứa ma túy từ nam thanh niên rồi đi về. Trên đường đi về, V phát hiện trong gói C không phải loại ma túy Heroin mà mình cần mua nên nói với H, H liên hệ lại cho nam thanh niên bán ma túy để đổi lại, người này hẹn H đem ma túy đến khu vực chợ T2 thuộc thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng để đổi. Khi H chở V đến khu chợ T2 đứng đợi thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính và bắt quả tang. Qua làm việc, V và H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) gói nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì màu trắng của Công an huyện H, thành phố Đà Nẵng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy: E3X9E169882, số khung: 3240HY066031, dung tích xi lanh 110cm³, BKS 92G1-249.63; và 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh gắn sim số 0398.464.000 của Đinh Đức H.

- 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh gắn sim số 0867.663.251 của Nguyễn Văn V.

Tại Kết luận giám định số: 225/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,105 gam.

Quá trình điều tra xác định Đinh Đức H thuộc đối tượng bị khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng (06.2), được hưởng trợ cấp xã hội tại địa phương; Nguyễn Văn V bị khuyết tật Vận động – Thần kinh mức độ nặng (có giấy xác nhận khuyết tật).

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 1160/KLGD ngày 08/7/2024 của Trung tâm P xác định: Đinh Đức H bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi trước thời điểm phạm tội, tại thời điểm phạm tội và thời điểm hiện tại.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 1917/KLGD ngày 28/10/2024 của Trung tâm P xác định: Nguyễn Văn V đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi trước thời điểm phạm tội, tại thời điểm phạm tội và thời điểm hiện tại.

Từ những nội dung trên, tại Cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đinh Đức H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, các điểm s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Đinh Đức H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Văn V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tịch thu tiêu hủy: Mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an thành phố Đ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven.

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các vật chứng mà các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, bao gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 92G1-249.6 và 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh gắn sim số 0398.464.000 của Đinh Đức H; 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh gắn sim số 0867.663.251 của Nguyễn Văn V.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Đức H tại phiên tòa thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, bản thân bị cáo là người khuyết tật, bị hạn chế năng lực hành vi áp dụng thêm quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Đức H trình bày: Gia đình chúng tôi thuộc diện khó khăn tại địa phương, bản thân con trai chúng tôi Đinh Đức H từ nhỏ đã bị khuyết tật, không làm chủ được bản thân, hay bị người khác lôi kéo, sai khiến. Nay con chúng tôi đã phạm tội, chúng tôi mong Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh mà giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Đinh Đức H, Nguyễn Văn V tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 19h30 ngày 17/3/2024, Đinh Đức H liên hệ với một thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy cho Nguyễn Văn V. Sau đó, H chở V đến khu vực thuộc thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng để mua ma túy nhằm hưởng lợi số tiền 450.000 đồng từ V. Sau khi mua ma túy, V phát hiện đã mua nhầm loại ma túy nên H liên lạc lại với người thanh niên để đổi ma túy. Đến khoảng 21h00 cùng ngày, khi H và V đang đứng đợi trước khu vực chợ T2 thuộc thôn T, xã H, huyện H để đổi 0,105 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an huyện H kiểm tra hành chính và bắt phạm tội quả tang.

[2] Đây là vụ án có 02 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thuộc trường hợp đồng phạm. Hành vi liên hệ mua bán ma túy cho người khác nhằm kiếm lợi như nêu trên của Đinh Đức H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi cất giữ 0,105 gam ma túy loại Methamphetamine khi bị bắt quả tang của Nguyễn Văn V đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo đều biết chất ma túy làm suy giảm nghiêm trọng sức khỏe của con người, gây ra những tác hại rất nghiêm trọng cho xã hội, nên việc mua bán, sử

dụng chất ma túy phải thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, nhưng vì sự hám lợi của bản thân mà bất chấp pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây nguy hại nghiêm trọng đến sự an toàn của cộng đồng, dẫn đến sự lo lắng trong nhân dân. Do đó, đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của mỗi bị cáo thì thấy: Mặc dù bị cáo Đinh Đức H thực hiện tội phạm nặng hơn so với bị cáo Nguyễn Văn V, nhưng bị cáo V là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chính bị cáo là người nhờ bị cáo H mua ma túy. Do đó, đối với bị cáo Vĩnh cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết hối lỗi; các bị cáo đều thuộc đối tượng bị khuyết tật nặng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Riêng đối với bị cáo Đinh Đức H là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; có bà nội là Đinh Thị M có công cách mạng được Chính phủ tặng Bằng khen, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng bị khuyết tật nặng và hưởng trợ cấp xã hội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng trong vụ án, cụ thể như sau:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy: Mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an thành phố Đ (theo Kết luận giám định số: 225/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng K Công an thành phố Đ); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven.

[8.2] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các phương tiện mà các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy: E3X9E169882, số khung: 3240HY066031, dung tích xi lanh 110cm³, BKS 92G1-249.63 và 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh gắn sim số 0398.464.000 của Đinh Đức H; 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh gắn sim số 0867.663.251 của Nguyễn Văn V.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đinh Đức H và Nguyễn Văn V là người khuyết tật nặng nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với đối tượng đã thực hiện mua bán ma túy với Đinh Đức H và Nguyễn Văn V đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[11] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, các điểm p, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Đức H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2024.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an thành phố Đ (theo Kết luận giám định số: 225/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng K Công an thành phố Đ); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các phương tiện mà các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy: E3X9E169882, số khung: 3240HY066031, dung tích xi lanh 110cm³, BKS 92G1-249.63 (có 01 bản chính chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014599 kèm theo) và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh có gắn sim số 0398.464.000 của Đinh Đức H; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xanh có gắn sim số 0867.663.251 của Nguyễn Văn V.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo các Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 9 năm 2024 và ngày 09 tháng 12 năm 2024)

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo Đinh Đức H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/12/2024).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- CQCSĐT CA huyện Hoà Vang;
- CCTHADS huyện Hoà Vang;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hoà Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn